

Số: /KH-UBND

Ea Súp, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Ea Súp theo
Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị;
Kế hoạch số 07-KH/BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi là Nghị quyết số 57-NQ/TW);

Căn cứ Kế hoạch số 0155/KH-UBND ngày 24/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 07-KH/BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh năm 2026 triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 11/5/2026 của Ban Chỉ đạo xã Ea Súp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã năm 2026 triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Ea Súp về Chuyển đổi số xã Ea Súp năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Ea Súp xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1.1. Mục tiêu chung

Tổ chức quán triệt sâu sắc, triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chỉ đạo, kế hoạch của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tạo bước đột phá thực sự trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đưa các lĩnh vực này trở thành động lực chính cho sự phát triển nhanh và bền vững của xã.

Phát huy vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững tại địa phương.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về chuyển đổi số

- Về hạ tầng số

+ Mở rộng phủ sóng 5G phấn đấu đạt 70% dân số, bảo đảm chất lượng dịch vụ.

+ 100% cán bộ, công chức xã có máy tính đáp ứng cấu hình tối thiểu và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử.

- Về phát triển Kinh tế số

+ Triển khai mô hình “*Tuyến đường không dùng tiền mặt*”; phấn đấu 100% cơ sở kinh doanh, hộ tiểu thương trên địa bàn có mã QR thanh toán.

+ 100% các khoản thu (*thuế, phí, lệ phí*) tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã và các trường học trên địa bàn được thực hiện qua thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm “*Mỗi xã một KOL*”: Xây dựng ít nhất 01 kênh truyền thông số (*trên nền tảng TikTok/Facebook/YouTube*) do xã quản lý hoặc phối hợp thực hiện để quảng bá hình ảnh, sản phẩm, văn hóa của địa phương, thu hút lượt tương tác thực tế.

+ Hỗ trợ 100% sản phẩm OCOP (*chả cá thác lác, ốc nhồi, yến sào Hoàng Oanh...*), sản phẩm đặc trưng (*hoa cây cảnh, gỗ mộc mỹ nghệ...*) của xã lên các sàn thương mại điện tử.

+ Tiếp tục triển khai mô hình “*Liên kết chuỗi giá trị lúa gạo Ea Súp*” thực hiện nội dung “*Xây dựng vùng trồng lúa công nghệ cao ứng dụng quản lý số hoá vùng trồng*” trên địa bàn xã.

- Về phát triển Xã hội số

+ Hoàn thành chỉ tiêu cấp tài khoản định danh điện tử (*VNeID*) mức độ 2 cho 100% công dân đủ điều kiện đang cư trú trên địa bàn; hướng tới việc dùng VNeID thay thế các giấy tờ cá nhân trong giao dịch hành chính.

+ Tiếp tục phát động phong trào “*Bình dân học vụ số*” chuyển từ “*phổ cập điện rộng*” sang “*đào tạo nâng cao chất lượng*”, tập trung vào các kỹ năng số phức tạp hơn như sử dụng AI hỗ trợ công việc, bảo mật thông tin cá nhân, phân tích dữ liệu cơ bản.

+ Duy trì, củng cố và hoạt động hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng tại 100% khu dân cư. Mỗi quý tổ chức ít nhất 01 đợt ra quân “*Đi từng ngõ, gõ từng nhà*” để hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công và kỹ năng an toàn thông tin.

+ 100% các trường học có ứng dụng công nghệ số trong công tác dạy học và hoạt động quản lý; Ứng dụng AI trong việc hướng dẫn thực hành thí nghiệm cho học sinh; Ứng dụng thư viện điện tử, sách điện tử hỗ trợ học sinh trong nghiên cứu tài liệu học tập. Ứng dụng quản lý điểm, học bạ số thông báo đến phụ huynh. 100% trường học sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí.

+ Trạm Y tế xã khám chữa bệnh qua nền tảng công nghệ số, thanh toán điện tử không dùng tiền mặt. Phần đầu đạt 95% người dân xã Ea Súp có hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Về số hóa, dữ liệu, nền tảng số

+ Hoàn thành xây dựng và đưa vào vận hành thực chất các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo và các nghị quyết của Chính phủ; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” (theo Kế hoạch số 02-KH/BCDTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ).

+ Triển khai, vận hành hiệu quả các nền tảng số quốc gia và nền tảng số dùng chung trên địa bàn xã, bảo đảm thống nhất, liên thông và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

+ Bảo đảm 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ (dùng cho cá nhân, tổ chức) để giải quyết công việc. Hoàn thành số hoá tài liệu lưu trữ.

+ Kết nối, liên thông các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống họp trực tuyến...) của các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị.

- Về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến

+ Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến và Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC lần lượt đạt tối thiểu 100% và 70%.

+ Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

+ Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phần đầu đạt 95%.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt 95%.

+ 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

+ 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

+ Duy trì tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 95%.

- Về nhân lực và năng lực thực thi công vụ trên môi trường số

100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản gắn với vị trí việc làm; củng cố mô hình vận hành và điều kiện hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công bảo đảm phục vụ liên tục, không gián đoạn.

1.2.2. Về theo dõi, giám sát và đánh giá thực hiện nhiệm vụ

Bảo đảm 100% nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo được theo dõi, giám sát, đánh giá; số liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành được cập nhật kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng cụ thể.

2. Yêu cầu

Năm 2026 là năm “Hành động đột phá và lan tỏa kết quả”. Mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức cần chuyển từ cách làm theo kế hoạch sang cách làm theo mục tiêu sản phẩm, từ báo cáo tiến độ sang báo cáo hiệu quả, từ việc “có làm” sang việc “làm đến nơi đến chốn” để có kết quả cuối cùng.

Việc chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện cần đảm bảo tính thống nhất, toàn diện, đồng bộ, liên tục các nhiệm vụ, giải pháp.

Đảm bảo tính khả thi, thiết thực, tránh hình thức, mọi kết quả phải đo lường được bằng số liệu cụ thể.

Xác định rõ nhiệm vụ, gắn trách nhiệm người đứng đầu với tiến độ và kết quả; đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng và xử lý trách nhiệm khi chậm trễ. Kiên quyết phòng, chống lãng phí; kiểm soát hiệu quả đầu tư ngay từ khâu chủ trương, danh mục nhiệm vụ và phân bổ nguồn lực.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền địa phương, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Đưa nội dung chuyển đổi số, Đề án 06 và an toàn thông tin vào nội dung sinh hoạt định kỳ hằng tháng của các chi bộ.

- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, buôn phải là người tiên phong sử dụng thành thạo smartphone, cài đặt VNeID mức 2, ứng dụng Đắc Lắc số, chữ ký số ... và tham gia các nhóm Zalo điều hành của xã.

2. Xây dựng Chính quyền số hoạt động hiệu quả, minh bạch

2.1. Nâng cấp hạ tầng

UBND xã rà soát, bố trí kinh phí thay thế các máy tính cũ, chậm; Đảm bảo đường truyền số liệu chuyên dùng hoạt động ổn định, bảo mật.

2.2. Số hóa và quy trình không giấy

- Thực hiện nghiêm quy trình: “*Tiếp nhận - Thẩm định - Phê duyệt - Ký số*” hoàn toàn trên môi trường điện tử. Lãnh đạo xã thực hiện ký số văn bản đi mọi lúc, mọi nơi (*trừ văn bản mật*).

- Chấm dứt tình trạng yêu cầu người dân nộp bản sao giấy (sổ hộ khẩu, giấy khai sinh...) đối với các dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ từ CSDL Quốc gia về dân cư.

2.3. Đào tạo thực chiến

Tổ chức các buổi tập huấn “*cầm tay chỉ việc*” cho cán bộ, công chức về kỹ năng xử lý sự cố máy tính cơ bản, kỹ năng an toàn thông tin và khai thác dữ liệu số.

3. Phát triển Kinh tế số và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt

- Phối hợp với Ngân hàng, Viettel Money, VNPT Money... tổ chức ra quân mở tài khoản, tạo mã QR miễn phí cho 100% các hộ kinh doanh, tiệm tạp hóa, quán ăn trên địa bàn.

- Triển khai Đề án “xây dựng các KOL tiêu biểu của xã”:

+ Thành lập đội truyền thông số: Giao Đoàn Thanh niên chủ trì phối hợp UBND xã, chọn lựa các nhân tố trẻ, sáng tạo để xây dựng kênh thông tin của xã trên các mạng xã hội (*TikTok/Facebook*).

+ Nội dung: Sản xuất các video ngắn, infographic tuyên truyền chính sách, quảng bá hình ảnh của địa phương, hướng dẫn thủ tục hành chính một cách trực quan, sinh động, dễ tiếp cận.

4. Xây dựng Xã hội số và công dân số

- Kiện toàn nhân sự các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, buôn (*gồm Bí thư, Tổ trưởng, Chi hội trưởng phụ nữ, đoàn thanh niên, thanh niên tình nguyện, người uy tín...*), tiếp tục “*Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người*” để hướng dẫn cài đặt VNeID, app Đắc Lắc số, chữ ký số, sổ sức khỏe điện tử, thanh toán tiền điện/nước online.

- Duy trì hoạt động của hệ thống Wifi miễn phí, thí điểm tại các nhà văn hóa cộng đồng, không gian công cộng; xem xét mở rộng thêm các điểm phát sóng tại các khu vực công cộng khác (*Chợ Trung tâm xã Ea Súp, Nhà thi đấu đa năng 05 Buôn, Nhà văn hóa các thôn...*).

- Phối hợp với các nhà mạng viễn thông rà soát, nâng cao chất lượng sóng 5G trên địa bàn xã.

5. Đảm bảo An ninh mạng và trật tự an toàn xã hội

- Công an xã chủ trì, phối hợp với các phòng, trung tâm xã thường xuyên cập nhật biến động dân cư (*khai sinh, khai tử, tạm trú, tạm vắng*) lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo dữ liệu luôn “*Đúng, Đủ, Sạch, Sống*”.

- Vận động Nhân dân lắp đặt camera giám sát an ninh. Tích hợp hệ thống camera xã hội hóa vào hệ thống theo dõi chung tại trụ sở Công an xã để phòng chống tội phạm.

- Thường xuyên cảnh báo các thủ đoạn lừa đảo trực tuyến mới (*lừa đảo cài app giả mạo, chiếm đoạt tài khoản...*) qua hệ thống loa truyền thanh thông minh, trang thông tin điện tử, fanpage và các nhóm Zalo thôn, buôn.

(Có danh mục nhiệm vụ cụ thể gửi kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành; nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; khuyến khích nguồn vốn tự đầu tư của các doanh nghiệp hoặc đầu tư theo hình thức công - tư để triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này; phối hợp hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; thẩm định về chuyên môn đối với các đề án, dự án, nhiệm vụ triển khai theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định.

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin mạng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin trên địa bàn xã.

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, chỉ số chuyển đổi số (DTI) của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Phối hợp với các doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, viễn thông và công tác an toàn thông tin.

2. Phòng Kinh tế xã

Tham mưu UBND xã bố trí dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này phù hợp quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

Xây dựng chương trình, kế hoạch tập huấn hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn xã về chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ đưa sản phẩm nông nghiệp của xã lên các sàn thương mại điện tử.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Tham mưu UBND xã triển khai, sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND xã.

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ; các doanh nghiệp kinh doanh Viễn thông; các đơn vị của xã có liên quan xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã. Đảm bảo duy trì ổn định hoạt động của Hệ thống hội nghị tuyến từ Trung ương đến địa phương.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Là điểm hỗ trợ thường trực cho người dân về dịch vụ công trực tuyến. Bố trí cán bộ trực tiếp hướng dẫn công dân tạo tài khoản, nộp hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

5. Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã

Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã được phân công nhiệm vụ tại kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện cụ thể các nhiệm vụ, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã

Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng trong xã hội. Tích cực, chủ động cập nhật tin, bài, phóng sự, xây dựng chuyên mục về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước. Đảm bảo hoạt động thường xuyên, hiệu quả Trang thông tin điện tử của xã.

7. Các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

Phối hợp với UBND xã triển khai tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng số, ứng dụng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

8. Công an xã

Phối hợp với Tổ chuyên đổi số cộng đồng, các tổ chức đoàn thể và cơ quan chuyên môn hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng định danh điện tử VNeID, thực hiện xác thực tài khoản mức độ 2 và tuyên truyền về mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”; phấn đấu 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số.

Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID để truy cập, học tập trên nền tảng học trực tuyến “Bình dân học vụ số”, phục vụ phổ cập kỹ năng số, đảm bảo định danh và xác thực người học.

Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong triển khai các hoạt động của Chuyên đổi số trên địa bàn; phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công nghệ số.

9. Đề nghị UBNDTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn, buôn tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: Xây dựng các mô hình về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

10. Trưởng các thôn, buôn

Tích cực tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, tổ chức, cá nhân chủ động, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số. Tạo không khí sôi nổi, góp phần vào sự phát triển chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Trực tiếp tham gia, chỉ đạo các nhóm Zalo/Tổ công nghệ số cộng đồng của thôn, buôn để hướng dẫn người dân cài đặt các ứng dụng thông minh, ứng dụng y tế, giáo dục số.

11. Tổ công nghệ số cộng đồng thôn, buôn

Là lực lượng nòng cốt, trực tiếp triển khai chiến dịch “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn tại chỗ”. Thực hiện khảo sát ban đầu, lập danh sách các hộ cần hỗ trợ. Trực tiếp hướng dẫn, “Cầm tay chỉ việc” cho người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng số. Ghi nhận, tổng hợp kết quả và báo cáo định kỳ về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Ea Súp theo Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch 07-KH/BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 05/3/2026 của UBND xã, đề nghị các Phòng chuyên môn; Công an xã; các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Trưởng các thôn, buôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp và báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh;
- TT. Đảng ủy xã; | (báo cáo)
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các Phòng chuyên môn của xã;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Trung tâm Cung ứng DVSNC xã;
- Trưởng các thôn, buôn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Hoàng